

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 13/2022/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phước Long, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thị Đ, sinh năm 1974 và bà Điều Thị R, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1983

Địa chỉ: 46 Nguyễn P, khu phố T, phường Tân Xuân, thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Phan Thị Trà N, sinh năm 1988.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Khu phố B, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ được ký kết giữa bà Phan Thị Trà N, ông Trần Mạnh H với bà Thị Đ; công chứng số 3236, quyển số 03 – 2022 TP/CC – SCC/HĐGD tại Văn Phòng công chứng Nguyễn Hợp, địa chỉ: Khu phố 5, Phường Long Phước, Thị Xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Công nhận quyền sở hữu diện tích đất cho bà N; ông H cụ thể như sau:

Bà Phan Thị Trà N, ông Trần Mạnh H được quyền sở hữu, quản lý, sử dụng đối với diện tích đất 3567.4m² (Trong đó có 100m² ONT và 3467,4 m² CLN). Đất nằm trong tổng diện tích 5476.7m² thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: H-00020/Tkế do UBND huyện Phước Long (cũ) cấp ngày 03/4/2009 cho bà Thị Đ (thửa đất số 29, tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại Thôn N, xã G, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước). Theo kết quả đo đạc chính lý bản đồ địa chính ngày 12/7/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (kèm theo).

Tổng trị giá tài sản là 620.000.000đồng (Sáu trăm hai mươi triệu đồng). Bà N; ông H đã thanh toán.

Bà Phan Thị Trà N, ông Trần Mạnh H có trách Nhiệm liên hệ cơ quan chức năng có thẩm quyền để tiến hành thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị Trà N và ông Trần Mạnh H phải chịu là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bà Thị Đ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008184 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Trả lại cho bà Điều Thị R số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà R đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008185 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TX P.Long;
- THADS TX P.Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nghĩa